

Số: 101/2025/QĐST-HNGĐ

Hàm Yên, ngày 27 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 102/2025/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 4 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Hoài T, sinh năm 2004; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Trường T1, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Hoài T và anh Nguyễn Trường T1.

Giấy chứng nhận kết hôn số: 32 do Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 05/10/2022 cho chị Lê Thị Hoài T và anh Nguyễn Trường T1 không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thủy T2, sinh ngày 25/12/2021 cho chị Lê Thị Hoài T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Trường T1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Lê Thị Hoài T và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, **chăm sóc** con chung mà không ai được cản trở; Các đương sự có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản, vay nợ: Chị Lê Thị Hoài T và anh Nguyễn Trường T1 cùng xác định: Không có tài sản chung, không vay nợ ai, không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị Hoài T tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 84 ngày 26/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang (nộp theo hình thức trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia ngày 26 tháng 4 năm 2025). Chị Lê Thị Hoài T được hoàn trả lại số tiền là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Nguyễn Trường T1 không phải chịu án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- UBND xã **Đức Ninh** (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Lý Đức Quỳnh**

